

ĐƠN XIN ĐỊNH CƯ TẠI HOA KỲ

Kính gửi Bà Khúc Minh Thọ
Chủ tịch hội Cựu gia đình tử binh chính trị Việt nam
Kính thưa Bà,

Gần đây tôi đến đây là Phan Thị Thế Hà, sinh ngày 2 tháng 1 năm 1949. Hiện cư ngụ tại 34/2 Phú Đồng Xuân Đường Đa Thiện Đà Lạt, xin kính trình Bà một việc như sau:

Nguyên chồng tôi tên là Hòa - văn - Hồng, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1948 tại An Giang, sĩ quan chế độ Sài Gòn, trình diện học tập ngày 2 tháng 5 năm 1975 tại quân 10 Sài Gòn, học tập cải tạo tại Tổng Anui 8 Sông Máo ngày 13/7/1975. Sau thời gian học tập được 10 tháng, chồng tôi bị bệnh và tàn phế nên được tạm thả về điều trị tại bệnh viện Bình Dân Sài Gòn, sau thời gian điều trị chồng tôi đã chết ngày 24/10/1978 tại bệnh viện Bình Dân Sài Gòn.

Chúng tôi được biết Hội Cựu tử binh chính trị do Bà lãnh đạo đã đóng góp rất nhiều trong chương H.O nhận đưa gia đình các tử binh sang định cư tại Hoa Kỳ.

Gần đây qua báo chí chúng tôi được biết phiên họp kỹ thuật của chương trình H.O tại Bangkok ngày 6 và 7/8/90 Trường đoàn Mỹ là Ông David Pierce xác nhận là thân nhân của những cựu tử binh chết trong trại cải tạo lâm đơn gửi đến văn phòng ODP xin hưởng quy chế này.

Nay tôi làm đơn này xin Bà vui lòng cho ghi tên gia đình chúng tôi vào danh sách của Hội và chúng tôi mong rằng với lòng nhân đạo và sự tận tụy trong chức nghiệp xin Bà giúp đỡ để mẹ con chúng tôi sớm được định cư tại Hoa Kỳ theo chương trình H.O

Hiện nay tôi vẫn chưa tái giá và sống với 3 đứa con.

Trong khi chờ đợi sự giúp đỡ của Bà, kính xin Bà nhận nơi đây lòng thành kính và lòng tin của mẹ con chúng tôi.

Đà Lạt ngày 22 tháng 8 năm 1990

Phan Thị Thế Hà



Phan Thị Phê ² Hà sinh ngày 02/01/1946	Phan Thị Phê ² Hà sinh ngày 02/01/1949	Hứa Thị Hà Trâm sinh ngày 30/09/1972	Hứa Thị Hà Trâm sinh ngày 30/09/1972
--	--	---	---

Hứa - Hồng - Trĩ sinh ngày 06/08/1971	Hứa - Hồng - Trĩ sinh ngày 06/08/1971	Hứa - Hồng - Trùng sinh ngày 08/02/1976	Hứa - Hồng - Trùng sinh ngày 08/02/1976
--	--	--	--

KHAI SANH

Nhà tại Lâm-Viên Dalat

Tên họ ấu nhi HỮA-HỒNG-TRÍ

Phái Nam

Sanh Mười sáu tháng tám năm một ngàn chín trăm
 (Ngày, tháng, năm) bảy mươi một

Tại Dalat

Cha HỮA-VĂN-HỒNG
 (Tên họ)
 Tuổi 1948

Nghề nghiệp Quân nhân

Cư trú tại KBC 4957

Mẹ Phan thị Thế Hà
 (Tên họ)
 Tuổi 1949

Nghề nghiệp Công chức

Cư trú tại Ấp Đa Thiện Dalat

Vợ Chánh
 (Chánh hay (họ))
 Người khai HỮA-VĂN-HỒNG
 (Tên, họ)
 Tuổi /

Nghề nghiệp /

Cư trú tại /

Ngày khai Mười tám tháng tám năm một ngàn chín
trăm bảy mươi một

Người chứng thứ nhất Phạm Văn Lưu
 (Tên, họ)
 Tuổi 1944

Nghề nghiệp Quân nhân

Cư trú tại KBC 4957

Người chứng thứ hai Nguyễn thị Thanh
 (Tên họ)
 Tuổi 1942

Nghề nghiệp Nội trợ

Cư trú tại Ấp Đa Thiện

Làm tại Khu phố 9 ngày 18 tháng 8 năm 1971

Trích lục y bản chính Người khai, HỮA-VĂN-HỒNG
 Dalat 18.10.73 PHƯƠNG-TRƯỞNG

Ủy-Viên Hộ-Tịch, Nguyễn trung Thành Nhân chứng, Phạm Văn Lưu
Nguyễn thị Thanh



Đại-Ủy TRINH-MINH-CÔNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

NĂM 1988

Xã, khu phố Đa Phước

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 2319/OXHuyện Phước Ninh

BẢN SAO

THÀNH. PHỐ

GIẤY KHAI SINH

Họ tên	<u>Phan Thị Phê - Hà</u>		Nam hay Nữ	<u>Nữ</u>
Ngày, tháng năm sinh	<u>02/01/1949 (Hai tháng giêng năm một nghìn chín trăm bốn mươi chín)</u>			
NƠI SINH	<u>Làng Kỳ Trung, quận Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam</u>			
PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI CHA		NGƯỜI MẸ	
Họ, tên, tuổi	<u>Phan Sĩ Uyên</u> <u>1911</u>		<u>Nguyễn Thị Phụng Bích</u> <u>1913</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt nam</u>		<u>Kinh</u> <u>Việt nam</u>	
Nghề nghiệp, chỗ ở	<u>Chết</u>		<u>Lưu trữ</u> <u>Đa Phước</u>	
Họ, tên, tuổi, chỗ ở nơi cấp, số và ngày cấp giấy chứng minh (nếu có) của người đứng khai	<u>Nguyễn Văn Liên, Phan Sĩ Phê, Mã Truyền</u>			

Người đứng khai
(Đã ký)Đăng ký ngày 16 tháng 5 năm 1969
T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN
(Đã ký đóng dấu)

Ghi chú:

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 23 tháng 5 năm 1988T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN Đ.Đ

Chức trách



KHAI SANH

Thị trấn Lâm Viên Dalat

Tên họ ấu nhi HUỖA THỊ HÀ TRÂM
 Giới Nữ
 Sinh Ngày bảy tháng chín năm một ngàn chín
 (Ngày, tháng, năm) trăm bảy mươi hai
 Tại Dalat
 Cha Huỳnh Văn Hồng
 (Tên, họ)
 Tuổi Hai mươi lăm
 Nghề nghiệp Quân nhân
 Cư trú tại KBC 4957
 Mẹ Phan Thị Thế Hà
 (Tên, họ)
 Tuổi Hai mươi ba
 Nghề nghiệp Công chức
 Cư trú tại Ấp Đa Thiện Dalat
 Vợ Chánh hôn thú số 13 tại KP 9
 (Chánh hay thời)
 Người khai Huỳnh Văn Hồng
 (Tên, họ)
 Tuổi /
 Nghề nghiệp /
 Cư trú tại /
 Ngày khai ngày bảy tháng mười năm một ngàn chín
trăm bảy mươi hai
 Người chứng thứ nhất Nguyễn Ngọc Quý
 (Tên, họ)
 Tuổi Ba mươi hai
 Nghề nghiệp Quân nhân
 Cư trú tại KBC 4957
 Người chứng thứ nhì Nguyễn Văn Tồn
 (Tên, họ)
 Tuổi Hai mươi lăm
 Nghề nghiệp Công chức
 Cư trú tại 18 Phù Đổng Thiên Vương Dalat

MIỄN LỆ PHẢI ĐỀ MẠP HỘ SƠ

Lâm tại Khu phố 9 ngày 7 - 10 năm 19 72Trích lục y bản chính Người khai, PHƯƠNG-TRUÔNG Văn HồngỦy-Viên Hộ-Tịch, Nguyễn trung ThànhNhân chứng, Nguyễn ngọc QuýNguyễn văn Tồn

Đại-Ủy TRINH-MINH-CÔNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

NĂM 1988

Xã, khu phố Đa Thiện

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 974

Huyện Phước

BẢN SAO

THÀNH PHỐ

Dà Lạt

GIẤY KHAI SINH

Họ tên	<u>Hứa Hằng Trung</u>		Nam hay Nữ	<u>Nam</u>
Ngày, tháng năm sinh	<u>8/2/1976 (Tám tháng hai năm một nghìn chín trăm bảy mươi sáu)</u>			
NƠI SINH	<u>Phạm Đa Thiện, Đà Lạt</u>			
PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI CHA		NGƯỜI MẸ	
Họ, tên, tuổi	<u>Hứa Văn Hằng</u> <u>1948</u>		<u>Phan Thị Thế Hà</u> <u>1949</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Vietnam</u>		<u>Kinh</u> <u>Vietnam</u>	
Nghề nghiệp, chỗ ở	<u>Chết</u>		<u>Lâm viên</u> <u>Đa Thiện</u>	
Họ, tên, tuổi, chỗ ở nơi cấp, số và ngày cấp giấy chứng minh (nếu có) của người đứng khai	<u>Phan Thị Thế Hà, 39 tuổi, 34/2 Phan Đình</u> <u>Thiện Vương, Đa Thiện, Đà Lạt</u>			

Người đứng khai

(Đã ký)

Đăng ký ngày 17 tháng 11 năm 1976

T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN

(Đã ký đóng dấu)

Hà
Phan Thị Thế Hà

Ghi chú:

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 23 tháng 9 năm 1988

T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN D.B.

Chức vụ
Phan Đình

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

Quận : _____

Xã : Khu Phố 9

Số hiệu : 13

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên họ người chồng Hứa Văn Hồng
nghề-nghiep Quản nhân
sinh ngày 12 tháng 4 năm 1948
tại An Giang
cư sở tại An Giang
tạm trú tại HC 4959
Tên họ cha chồng Hứa Hồng Kien (o)
Sống chết phải nói
Tên họ mẹ chồng Lô thị Hai (o)
Sống chết phải nói
Tên họ người vợ Phan thị Thổ Bê
nghề-nghiep Công chức
sinh ngày 02 tháng 1 năm 1949
tại Quảng Nam
cư sở tại Quảng Nam
tạm trú tại Số 4 ấp Đa-Thiện Dalat
Tên họ cha vợ Phan Sĩ Uyển (o)
Sống chết phải nói
Tên họ mẹ vợ thị Nguyễn/Thầy Bích (o)
Sống chết phải nói
— Ngày cưới 02-7-1971
— Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế _____
ngày _____ tháng _____ năm _____
tại _____



Trích y bản chính
Khu Phố 9, ngày 14 tháng 7 năm 19 71
Chủ-Tịch kiêm Viên-chức Hộ-t|ch,



NGUYỄN-TRUNG-THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BẢN KHAI LÝ LỊCH

I -- PHẦN LÝ LỊCH

Họ và tên đang dùng Phan Thị Huệ. Hà
Bí danh (nếu có) _____
Sinh ngày 02-01-1949
Nơi sinh Lăng Ky, quận Tam Kỳ, tỉnh Quảng nam
Nguyên quán Phước Ninh
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt nam Tôn giáo Không giáo
Trình độ văn hóa 12/12 Ngoại ngữ Anh văn
Trình độ chuyên môn, kỹ thuật _____
Nêu mức lương chính nếu là CBCNV Nhà nước _____
Nghề nghiệp hiện nay Làm vườn
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú hiện nay 34/2 Phìn Đông Thiên, xã Phước Ninh, huyện Đà Nẵng

II -- QUAN HỆ GIA ĐÌNH

a. Họ và tên cha Phan Sỹ Uyên (chết) năm sinh 1901

Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch, từ sau ngày giải phóng đến nay làm gì (khai rõ ràng từng thời kỳ, từng thời gian nơi ở, nơi làm việc, cấp bậc, chức vụ cụ thể)

- Năm 1948: làm ở nhà máy nước Phìn Sơn, Quảng nam
- Năm 1949: làm nông phố, Ngân hàng ở Đà Nẵng
- Năm 1945: làm ở cơ quan Trại dựng sản xuất Quảng nam
- Năm 1956: đến Đà Lạt làm ở xã Đông An, tỉnh Lâm Đồng (sau đổi thành Ngân hàng Phát triển nông nghiệp)
- Năm 1965: về quê ở
- Năm 1984: chết vì già yếu

b) Họ và tên Mẹ Nguyễn Thị Thủy - Bích năm sinh 1913

- Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch.
- Từ sau ngày giải phóng đến nay làm gì? (Khai rõ từng thời kỳ từng thời gian nơi ở, nơi làm việc, cấp bậc chức vụ cụ thể)

Năm 1945: theo chồng vào Quảng nam

Năm 1956: đến Đà Lạt với gia đình và làm vườn, đến nay đã già yếu. Hiện ngụ tại 38/2 Đà Thiện Đà Lạt.

c) Tên họ anh chị em ruột (Năm sinh): Ghi rõ từng người một, thời kỳ chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch, cấp bậc chức vụ, sau giải phóng đến nay làm nghề gì, ở đâu? (Nếu ở nước ngoài ghi rõ ở nước nào? Địa chỉ, đi nước ngoài năm nào? Lý do đi nước ngoài?)

1. Em gái: Phan Thị Thanh Hải, sinh năm 1950, năm 1970 ra trường và dạy học ở trường Đà Thiện cho đến nay. Hiện ngụ tại 34B/2 Phú Đồng Thiện Trường Đà Lạt

2. Em trai: Phan Sỹ Minh, sinh năm 1955, năm 1980 tốt nghiệp Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh và dạy học tại trường cấp III Thăng Long. Năm 1989 vì sức khỏe yếu nên xin nghỉ. Hiện ngụ tại 38/2 Đà Thiện Đà Lạt.

d) Họ tên vợ hoặc chồng Hứa Văn Hồng (chết) năm sinh 1948
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta, cho địch, sau ngày giải phóng đến nay làm gì? Ở đâu?

- Năm 1967: Học Đại học Luật Khoa Sài Gòn
Năm 1968: Thi vào khóa II quân Trường Đại học Chiến tranh Chính trị Đà Lạt
Năm 1971: Ra Trường với cấp bậc Thiếu úy, giữ chức vụ Trưởng ban 5 Chiến tranh chính trị thuộc đơn vị Đại đội 2/203 Tiểu khu Tuyên Đức khi lên Trường úy (cấp bậc của cũng đến ngày giải phóng)
Năm 1975: Đi học tập cải tạo tại Trại Arai 8 Sông Mố
Năm 1976: Bị bệnh nặng nên Arai cho tạm hoãn học tập về nhà chữa trị (có giấy chứng nhận tạm hoãn học tập do bệnh cấp)
Năm 1978: Bệnh Arai trong học nên chết tại bệnh viện
Bình Dân Sài Gòn

e) Họ và tên các con (Năm sinh)

Ghi rõ từng người một. Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch sau ngày giải phóng làm gì? ở đâu?

1. Hứa - Hồng - Trại, sinh năm 1971, hiện học sinh lớp 12 Trường Bui Thi Xuân
2. Hứa Thị Hòa Trâm, sinh năm 1972, học sinh lớp 12 Trường Bui Thi Xuân
3. Hứa Hồng Trung, sinh năm 1976, học sinh lớp 9 Trường Nguyễn Trãi

III - QUAN HỆ XÃ HỘI

Chỉ kể rõ bạn bè thân thiết ảnh hưởng đến mình tốt hay xấu. Nói rõ người ấy hiện nay làm gì? Ở đâu?

1. Hồ Thị Lợi: Hiện công tác tại Ngân hàng Thành phố Đà Lạt
2. Lâm Thị Bạch: công tác tại Ngân hàng nhà nước tỉnh Lâm Đồng

IV - QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG BẢN THÂN

Khai rõ quá trình từ lúc mới sinh đến nay đã làm gì ở đâu? Nếu tham gia làm việc trong chế độ cũ; cho cách mạng. Khai rõ chức vụ, cấp bậc, làm việc gì, nơi làm việc?

- Năm 1949: sinh tại Quảng nam
- Năm 1956: đến Đà Lạt đi học
- Năm 1969: học hết cấp III Trường Bui Thị Xuân Đà Lạt
- Năm 1969: làm việc với chính quyền cũ với chức vụ Thủ quỹ tại Ngân hàng Phát Triển Tổng nghiệp Đà Lạt
- Năm 1975: Tiếp tục công tác tại ngân hàng nhà nước Bách
- Năm 1976: vì lý do chống bình nãg nên xin nghỉ việc mang
- Năm 1978: làm vườn tại Đa Thiện cho đến nay

V - CAM ĐOAN

Cam kết những lời tự khai trên là đúng sự thật, nếu khai man phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của UBND phường, xã
(hoặc cơ quan đang quản lý nếu là
CBCNV Nhà nước).

Khai tại Đà Lạt, ngày 2 tháng 11 năm 1989
Người khai ký tên

UBND Phường 8 xác nhận
Chị Phan Thị Huệ là
dân thường trú tại địa phương

Hà

Phan Thị Huệ - Hà



Hà Huệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BẢN KHAI LÝ LỊCH

I -- PHẦN LÝ LỊCH

Họ và tên đang dùng Huà Phi Hồ Xuân
Bí danh (nếu có) /
Sinh ngày 30-9-1972
Nơi sinh Đà Lạt
Nguyên quán An Giang
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam Tôn giáo Không giáo
Trình độ văn hóa 12/12 Ngoại ngữ Anh văn
Trình độ chuyên môn, kỹ thuật /
Nêu mức lương chính nếu là CBCNV Nhà nước /
Nghề nghiệp hiện nay Học sinh
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú hiện nay 34/2 Phú Cường, Phường Xuân Hòa, Đà Lạt

II — QUAN HỆ GIA ĐÌNH

a. Họ và tên cha Huà Văn Hồng năm sinh 1947
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch, từ sau ngày giải phóng đến nay làm gì (khai rõ ràng từng thời kỳ, từng thời gian nơi ở, nơi làm việc, cấp bậc, chức vụ cụ thể)
- Trước năm 1975: Học sinh trường Kỹ thuật Cao Thắng Sài Gòn.
- Năm 1967: Học đại học luật Khoa Sài Gòn.
- Năm 1968: Thi vào Khoa II trường đại học Chiến tranh chính trị Đà Lạt.
- Năm 1971: Ra trường với cấp thiếu úy, giữ chức vụ trưởng ban 5 Chiến tranh chính trị Đại đội 2/03 Tiểu khu Duyên Hải với cấp bậc Trung úy.
- Năm 1975: Di học tập cải tạo tại tổng trại 8 Sông Mao.
- Năm 1976: Bệnh nặng trại cho tạm hoãn học tập về nhà chữa trị.
- Năm 1978: Bệnh nặng hơn nên chết tại Bệnh viện Bình dân Sài Gòn.

b) Họ và tên Mẹ Phan Thị Lệ? Hà năm sinh 1949

— Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch.

-- Từ sau ngày giải phóng đến nay làm gì? (Khai rõ từng thời kỳ từng thời gian nơi ở, nơi làm việc, cấp bậc chức vụ cụ thể)

- Năm 1949: sinh tại Quảng Nam.

- Năm 1956: đến Đà Lạt với gia đình và đi học.

- Năm 1969: Học hết cấp III trường Bùi Thị Xuân Đà Lạt và đi làm việc tại Tổng hàng phát triển nông nghiệp Đà Lạt với chức vụ thủ quỹ.

- Năm 1975: tiếp tục công tác tại ngân hàng nhà nước của Bình mạng.

- Năm 1976: lý do chống lệnh nâng nên xin nghỉ việc để nuôi chồng tại Sài Gòn.

- Năm 1978: làm vườn tại Đà Lạt hiện cho đến nay.

c) Tên họ anh chị em ruột (Năm sinh): Ghi rõ từng người một, thời kỳ chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch, cấp bậc chức vụ, sau giải phóng đến nay làm nghề gì, ở đâu?

(Nếu ở nước ngoài ghi rõ ở nước nào? Địa chỉ, đi nước ngoài năm nào? Lý do đi nước ngoài?)

1 - Anh trai: Hứa Hồng Quý, sinh năm 1971, hiện là học sinh lớp 10 A5 trường Bùi Thị Xuân Đà Lạt. Ngụ tại 34/2 Khu đồng Phú Vương Đa Phú Đà Lạt.

2 - Em trai: Hứa Hồng Trung, sinh năm 1976, hiện là học sinh lớp 9A2 trường Tống Văn Trân Đà Lạt. Ngụ tại 34/2 Khu đồng Phú Vương Đa Phú Đà Lạt.

d) Họ tên vợ hoặc chồng

năm sinh

Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta, cho địch, sau ngày giải phóng đến nay làm gì? Ở đâu?

e) Họ và tên các con (Năm sinh)

Ghi rõ từng người một. Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch sau ngày giải phóng làm gì? Ở đâu?

III - QUAN HỆ XÃ HỘI

Chỉ kẻ rõ bạn bè thân thiết ảnh hưởng đến mình tốt hay xấu. Nói rõ người ấy hiện nay làm gì? Ở đâu?

IV - QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG BẢN THÂN

Khai rõ quá trình từ lúc mới sinh đến nay đã làm gì ở đâu? Nếu tham gia làm việc trong chế độ cũ; cho cách mạng. Khai rõ chức vụ, cấp bậc, làm việc gì, nơi làm việc?

- Năm 1972: sinh tại nhà Lao sanh bệnh viện Đà Lạt.

- Năm 1975: học sinh mẫu giáo trường Kiêu Đàm (nay là trường mẫu giáo Kim Đồng III Đà Lạt)

- Năm 1978: học trường phổ thông cơ sở cấp I - II Phan Thiết Đà Lạt

- Năm 1985: học trường phổ thông cơ sở cấp I - II Nguyễn Du Đà Lạt

- Năm 1987: học trường trung học Bùi Thị Xuân Đà Lạt cho đến nay.

V - CAM ĐOAN

Cam kết những lời tự khai trên là đúng sự thật, nếu khai man phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của UBND phường, xã
(hoặc cơ quan đang quản lý nếu là
CBCNV Nhà nước).

Khai tại Đà Lạt, ngày 2 tháng 11 năm 1989

Người khai ký tên

Trần
Hứa Thi Hà Năm.

UBND Phường 8 xác nhận
Chí Hứa Chi Hà Năm là dân
thường trú tại địa phương



- Năm 1967 học kinh trường kỹ thuật Cao Thắng Sài Gòn
- Năm 1967 học đại học Luật Khoa Sài Gòn
- Năm 1968 Thi vào Khoa II trường đại học chiến tranh chính trị Đà Lạt
- Năm 1971 Ra trường với cấp bậc Thiếu úy, giữ chức ^{Trưởng} ~~quản~~ trưởng ^{trưởng} chiến tranh chính trị đại đội 2/203 tiểu khu Tuyên Đức với cấp bậc ~~Trung úy~~ ^{Trung úy}
- Năm 1975 Đi học tập cải tạo tại tổng trại 8 Yăng Khòa
- Năm 1976 Bệnh nặng được cho tạm hoãn học tập về nhà chữa trị
- Năm 1978 Bệnh nặng hơn nên chết tại Bệnh Viện Bình dân Sài Gòn

b) Họ và tên Mẹ

Phan - thi - Thê - Hà

năm sinh 1949

— Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch.

— Từ sau ngày giải phóng đến nay làm gì? (Khai rõ từng thời kỳ từng thời gian nơi ở, nơi làm việc, cấp bậc chức vụ cụ thể)

- Năm 1949 Tỉnh tại Quảng Nam

- Năm 1958 đến Đà Lạt với gia đình và đi học

- Năm 1969 học hết cấp III trường Bùi Thị Xuân Đà Lạt và đi làm việc tại ngân hàng phát triển nông nghiệp Đà Lạt với chức vụ thủ quỹ

- Năm 1975 tiếp tục công tác tại ngân hàng nhà nước của cách mạng

- Năm 1976 vì lý do công bệnh nặng nên xin nghỉ việc để nuôi con tại Sài Gòn

- Năm 1978 làm việc tại địa phương cho đến nay

c) Tên họ anh chị em ruột (Năm sinh): Ghi rõ từng người một, thời kỳ chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch, cấp bậc chức vụ, sau giải phóng đến nay làm nghề gì, ở đâu?

(Nếu ở nước ngoài ghi rõ ở nước nào? Địa chỉ, đi nước ngoài năm nào? Lý do đi nước ngoài?)

1. Em gái: Bùi - thi - Hà - Sinh năm 1972 hiện là học sinh lớp 12a6

trường Bùi Thị Xuân Đà Lạt học tại 34/2 phố đồng thiên vùng An toàn Đà Lạt

2. Em trai: Bùi - Hồng - Trung, sinh năm 1976, hiện là học sinh

lớp 9a trường Nguyễn Trãi Đà Lạt học tại 34/2 phố đồng thiên vùng An toàn Đà Lạt

d) Họ tên vợ hoặc chồng

năm sinh

Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta, cho địch, sau ngày giải phóng đến nay làm gì? Ở đâu?

e) Họ và tên các con (Năm sinh)

Ghi rõ từng người một. Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch sau ngày giải phóng làm gì? ở đâu?

III - QUAN HỆ XÃ HỘI

Chỉ kể rõ bạn bè thân thiết ảnh hưởng đến mình tốt hay xấu. Nói rõ người ấy hiện nay làm gì? Ở đâu?

IV - QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG BẢN THÂN

Khai rõ quá trình từ lúc mới sinh đến nay đã làm gì ở đâu? Nếu tham gia làm việc trong chế độ cũ; cho cách mạng. Khai rõ chức vụ, cấp bậc, làm việc gì, nơi làm việc?

- Năm 1971: sinh tại nhà bảo sanh bệnh viện Đà Lạt
- Năm 1974: học sinh mẫu giáo trường Kiều Đàm Đà Lạt
(nay là trường mẫu giáo Kim Đồng III Đà Lạt)
- Năm 1977: học trường phổ thông cơ sở cấp I-II Đà Lạt Đà Lạt
- Năm 1986: học trường Trung học Bùi Thị Xuân Đà Lạt cho đến nay

V - CAM ĐOAN

Cam kết những lời tự khai trên là đúng sự thật, nếu khai man phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của UBND phường, xã
(hoặc cơ quan đang quản lý nếu là
CBCNV Nhà nước).

Khai tại Đà Lạt, ngày 2 tháng 11 năm 1989

Người khai ký tên

hạt

Khả - Hồng - Tru

*UBND phường 8 xác nhận
Antr thừa Hông Cầu tá dân
thường trú tại thị trấn phường*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BẢN KHAI LÝ LỊCH

I -- PHẦN LÝ LỊCH

Họ và tên đang dùng Huà - Hồng - Trung
Bí danh (nếu có) _____
Sinh ngày 08-02-1978
Nơi sinh Đà Lạt
Nguyên quán An Giang
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt nam Tôn giáo Không
Trình độ văn hóa 9/12 Ngoại ngữ _____
Trình độ chuyên môn, kỹ thuật _____
Nêu mức lương chính nếu là CBCNV Nhà nước _____
Nghề nghiệp hiện nay Học sinh
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú hiện nay 24/2 Phú Đồng Thiên Vương
Đa Thiên Đà Lạt

II- QUAN HỆ GIA ĐÌNH

a. Họ và tên cha Huà - Văn - Hồng năm sinh 1948
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch, từ sau ngày giải phóng đến nay làm gì (khai rõ ràng từng thời kỳ, từng thời gian nơi ở, nơi làm việc, cấp bậc, chức vụ cụ thể)
Trước năm 1967: Học sinh trường Kỹ Thuật Cao Thắng Sài Gòn
Năm 1967: Học Đại học Luật Khoa Sài Gòn.
Năm 1968: Thi vào khóa II trường Chiến tranh Chính Trị
Đà Lạt
Năm 1971: Ba trường với cấp bậc Thiên úy. Khi lên
Trung úy giữ chức vụ Trưởng ban 5 Chiến tranh Chính trị ở địa đạo:
24/203 tiểu Khu Tuyên Đức.
Năm 1975: Đi học tập cải tạo tại Tổng trại 3 Sông Mao
Năm 1976: Bình năng trại cho tam huấn học tập về
nhà chữa trị
Năm 1978: Bình năng hơn nên chết tại bệnh Viện Bình
Dân Sài Gòn.

b) Họ và tên Mẹ Phan thị Thê - Hà năm sinh 1949

— Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch.

— Từ sau ngày giải phóng đến nay làm gì? (Khai rõ từng thời kỳ từng thời gian nơi ở, nơi làm việc, cấp bậc chức vụ cụ thể)

— Năm 1949: sinh tại Quảng Nam

— Năm 1956: đến Đà Lạt với gia đình và đi học

— Năm 1969: Học hết cấp III trường Bui thị Xuân Đà Lạt và đi làm tại ngân hàng Phát triển Nông Nghiệp Đà Lạt với chức vụ

Thủ quỹ

— Năm 1975: tiếp tục công tác tại Ngân hàng nhà nước tỉnh Lâm

— Năm 1976: chống bình nạng nên xin nghỉ làm để nuôi chồng.

— Năm 1978: làm vườn tại Đa Thiện cho đến nay

c) Tên họ anh chị em ruột (Năm sinh): Ghi rõ từng người một, thời kỳ chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch, cấp bậc chức vụ, sau giải phóng đến nay làm nghề gì, ở đâu? (Nếu ở nước ngoài ghi rõ ở nước nào? Địa chỉ, đi nước ngoài năm nào? Lý do đi nước ngoài?)

— Anh trai: Hứa - Hồng - Trí: sinh năm 1971, hiện là học sinh lớp 12 A5 trường Bui thị Xuân Đà Lạt. Ngụ tại 34/2 Phú Đồng Thiên Vương Đà Lạt.

— Chị gái: Hứa Thị Hà Trâm: sinh năm 1972, hiện là học sinh lớp 12 A6 trường Bui thị Xuân Đà Lạt. Ngụ tại 34/2 Phú Đồng Thiên Vương Đà Lạt.

d) Họ tên vợ hoặc chồng

năm sinh

Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta, cho địch, sau ngày giải phóng đến nay làm gì? Ở đâu?

e) Họ và tên các con (Năm sinh)

Ghi rõ từng người một. Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đã làm gì cho ta và cho địch sau ngày giải phóng làm gì? Ở đâu?

III - QUAN HỆ XÃ HỘI

Chỉ rõ bạn bè thân thiết ảnh hưởng đến mình tốt hay xấu, Nói rõ người ấy hiện nay làm gì? Ở đâu?

IV - QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG BẢN THÂN

Khai rõ quá trình từ lúc mới sinh đến nay đã làm gì ở đâu? Nếu tham gia làm việc trong chế độ cũ; cho cách mạng. Khai rõ chức vụ, cấp bậc, làm việc gì, nơi làm việc?

Sinh năm 1976 tại trạm xã Đa Thiện Đălạt
- Năm 1980: Học Mẫu giáo trường Kim Đồng III Đălạt
- Năm 1981: Học trường Phổ thông cơ sở Đa Thiện Đălạt
- Năm 1986: Học trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Trãi Đălạt
cho đến nay.

V - CAM ĐOAN

Cam kết những lời tự khai trên là đúng sự thật, nếu khai man phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của UBND phường, xã
(hoặc cơ quan đang quản lý nếu là
CBCNV Nhà nước).

Khai tại Đălạt, ngày 2 tháng 11 năm 1989
Người khai ký tên

UBND Phường 8 xã Hòa Bình
Hòa Bình Quận Tân Phú
thị trấn

PHƯỜNG 8 ngày 23 tháng 11 năm 1989
TM UBND PHƯỜNG 8
CHỦ TỊCH

Trưng
Hứa - Hồng - Trưng

Đỗ Chung

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chuyển đến Từ ngày.....tháng.....năm..... Ký tên đóng dấu	Chuyển đến Từ ngày.....tháng.....năm..... Ký tên đóng dấu
Chuyển đến Từ ngày.....tháng.....năm.....	Chuyển đến Từ ngày.....tháng.....năm.....
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	
Nội dung..... Ngày.....tháng.....năm..... Trưởng công an.....	Nội dung..... Ngày.....tháng.....năm..... Trưởng công an.....
Nội dung..... Ngày.....tháng.....năm..... Trưởng công an.....	Nội dung..... Ngày.....tháng.....năm..... Trưởng công an.....

Mẫu số NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

44

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số

Họ và tên chủ hộ: Phan Thị Thê 9 Thà

Số nhà 34/2 Ngõ (hẻm).....

Đường phố Đa Thiện Đền CAND...nhường S...

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh.....

Dalat

Tỉnh, thành phố Lâm Đồng

Ngày.....tháng.....năm.....
 Trưởng công an P. Dalat
 (Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PH. 20 0 0102 1000 YATE

(U.S. GOVERNMENT PRINTING OFFICE)

BUU CHÍNH
ĐẠI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

BUU CHÍNH
Service des Postes



GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận

Récep

Trả từ

Payement

Nhật An : am cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis



Địa chỉ :
Adresse

Phạm Thị Thôn Hoa

(3)

34/2 Phố Ông Thiến Vương

& (à)

Dalat

nước (Pays)

Việt Nam

- (1) Nền giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ " Hoàn lại bằng máy bay " .
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh " Par avion " .
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion » .
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas) .
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
À remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis

Do Bureau cục gởi
A remplir par le bu
d'origine

Ký gửi
déposé
ngày
le

Địa chỉ

Adresse

Ấn

1 cục

u de poste

1 nhận

catinataire

Ấn

28-9 19 88

OPP 12A Phụng Bhum South

Takod Bangkok 10120 Thailand

Chỉ & Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát.
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

DEC 1988

Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký " được ủy quyền "
Nếu phát chậm ghi lý do như " Người nhận báo lần thứ 3 mới đến "

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN CHỨNG NHẬN CHƯA TÀI GIẢ

Kính gửi Ủy Ban nhân dân phường 8 Đà Lạt
(Kính qua Ban tư pháp phường 8)

Thưa quý ban,

Em Kỳ tên dưới đây là Phan Anh Phế Hà sinh ngày
02 tháng 01 năm 1949 tại Quảng Nam, hiện ngụ tại 34/2 Phố Đồng
Phước phường 8 Đà Lạt.

Nguyên năm 1971 tôi có làm lễ đính hôn chính thức với
Thị Văn Hồng sinh ngày 12 tháng 08 năm 1948 tại An Giang và đã
làm hôn thú chính tại khu phố 9 Đà Lạt ngày 14 tháng 03 năm 1971.
Năm 1975 chồng tôi đi học tập cải tạo ở quan ngục và bị bệnh chết
vào năm 1978. Tôi đã có 3 con với chồng tôi và kể từ năm 1978
đến nay tôi vẫn sống trong tình trạng mẹ góa nuôi 3 con cái. Nay
tôi làm đơn này xin quý ban chứng nhận sự việc trên cho tôi
để tôi tùy nghi xử dụng.

Xin thành thật cảm ơn quý ban.

Đà Lạt ngày 03 tháng 09 năm 1990
Kính đến

Kính thưa,
Tôi đã biết 11.08.1990 được biết
Chị Hà tại đây ngày 09/09/1990
nay chị ở một mình một con là
tôi, được để nghị chính quyền
kính thưa.

Ueha

Phan Anh Phế Hà

H. 9. 1990.

Đan

Nguyễn Đan

Xác nhận UBND phường 8
Bà Phan Thị Thế Hư Tổ Dân Trường Trại Bà phước - Quận 10
Hải Triều là Ủy viên Sở Thuế -

AIR LAT VIETNAM

PHIẾU SỐ 4 400 - 9 năm 1990


Phan Thị Thế Hư
Ủy viên

Ngày 24 tháng 12 năm 1990
UBND phường 8
Phan Thị Thế Hư
Ủy viên

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN-CƯỚC

Số

102 154568

Họ Tên

PHAN-THỊ-THỂ-HÀ



Ngày, nơi sinh

02.01.1949

Quảng - Nam

Cha

Phan-Sĩ-Uyển

Nguyễn-Thị-Thủy-Bích

chỉ 4 Ấp Đa-Thuận-DLAT-

Dầu vôi nặng:

-Nốt ruồi cách 2 trước
trái tai phải-

Cao: 1 th 50

Nặng: 40 Kg

Chữ ký đương sự:

Hu

DALAT, ngày 09.10.1969

TRƯƠNG-TY .C.S.Q.G.

Lê Kim Ân

LÊ-KIM-ÂN

Ngón trỏ mặt



Ngón trỏ trái



Cộng Hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN CHỨNG TỬ

Kính gửi Ủy ban nhân dân phường 8 - Đà Lạt.
Tôi ký tên dưới đây là Phan Thị Thê Hà, hiện
ngụ tại 34/2 Phố Đồng Xuân - Đà Lạt -
Phường 8 Đà Lạt.

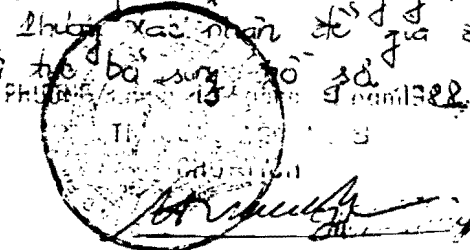
Tôi tên là Hòa căn Hong, sinh
ngày 12/11/1948 đã lấy chồng ngày 24/10/1978 tôi đã
kính giấy chứng tử để công an phường 4 cũ (nay là
phường 8) gạch hồ khẩu, nay giấy chứng tử trên đã
bị thất lạc nên tôi làm đơn này kính xin ủy ban
cấp cho tôi giấy xác nhận chứng tử của chồng tôi.

Trong khi chờ đợi sự cấp xét kính xin quý ủy
ban nhân nơi đây lòng biết ơn của tôi.

Ủy ban Phường 8 xác nhận
Chị Phan Thị Thê Hà là đơn
trưởng tại địa phương cũ chồng
là Hòa Văn Hưng chết ngày 24/10/1978
đã trình giấy khai tử tại công an P.4
(nay P.8). Nay đã thất lạc giấy khai tử
Vay địa phương xác nhận để gia đình
làm thủ tục báo丧. Tôi xác
Đà Lạt ngày 6 Tháng 9 năm 1988

Thê Hà

Phan Thị Thê Hà





Tầm cao : 1 m 55

HÌNH DẠNG

Sống mũi *hơi hếch*

Dãi tai *lỏng*

Nếp da dưới *Chằng*

Đi hình hoặc hình đặc biệt

CH. TRAI

TAO

DẤU VẾT RIÊNG

1.50 cm 2 cm 3 cm

Tuần Chấn công phải

Chụp

Ngày *12*

Số *11/10*

Danh chỉ do *Đoàn 101*

Trà cứu ngày

15-3-76

T

U



N



G



Tr



C



DANH BẢN

Số Đ
 Ngày 12-3-76
 Tại Sông Mao

Họ tên thường gọi Lưu Văn Hồng
 Các tên khác Đoàn Văn
 Ngày sinh 12/1/1948 Nhập ngũ 30/10/1967
 Cấp bậc, chức vụ Đoàn trưởng, Trưởng ban CTCT
 Đơn vị Đoàn 2/Đoàn 3 TT Huyện ủy

Quê quán Đoàn Văn, Đoàn Văn, Đoàn Văn, Đoàn Văn, Đoàn Văn
 Chỗ ở hiện tại 18/Phường Đoàn Văn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
 Con ông Đoàn Văn Văn và bà Lê Thị Văn
 Tên vợ (hoặc chồng) Đoàn Thị Văn
 Lập danh chỉ v/v Cải thiện đời sống người

Ngày bắt giữ 02/5/1975 Tại Quận 10, Sài Gòn

P

C

Tr

G

N

U



QUAN KHU.6.
LIEN TRA I CAI TAO.
SI QUAN NGUY.

SỐ...10.....TBHH.

QUAN ĐOI NHAN DAN VIET NAM

QUAY - CHUNG - NHAN
TAM HOAN HOC TAP TAP TRUNG

LIEN TRAI CAI TAO SI QUAN NGUY.

Chúng nhận anh. *Hoàng Văn Hoàng* Tuổi. 1948
Được hoàn học tập tập trung trở về với gia đình tại.

184 Phú Đông Thiên Vương, ấp Đa Thiện Khu phi 5 Tr 10
Lý do. *Vì bệnh tật cho phép về gia đình điều trị*

Khi về đến gia đình anh. *Hoàng Văn Hoàng* phải trình báo các giấy
tờ với chính quyền địa phương và tiếp tục trình diện theo tình của
địa phương

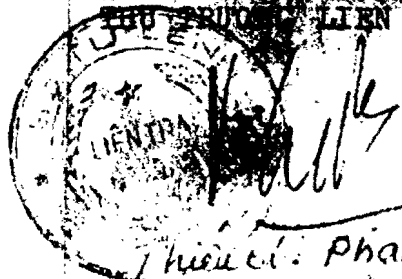
Đề nghị các UBNDCM, Các cấp và cơ quan liên hệ tiếp tục theo
dõi và giúp đỡ anh em được trở thành người công dân tốt cống hiến cho đất
nước.

Nhân dạng cao 1.7m.50
dấu vết đặc biệt.

*Một sẹo dài 2cm trên
chân trái gần 8 đôi*

NGAY 11 THÁNG 05 NĂM 1978

THỦ TRƯỞNG LIEN TRAI.



Thiếu tá: Phạm Phú

Chứng thực

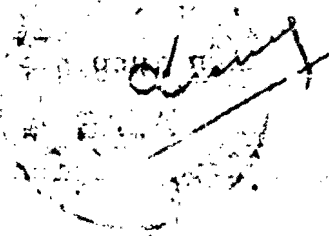
Ấn nhà phường 5 Tân Lộ.

Chứng thực Anh Thư vườn Hồng về

chưa biết cả tình vào ngày 11-3-76.

ngày 11-3-1976.

Ấn Anh Thư phường 5.


Chứng thực

Đà Lạt ngày 27 tháng 8 năm 1989

Kính gửi Bà hội trưởng:

Hội gia đình An nhân chính trị Việt nam

Thưa Bà hội trưởng,

Tên tôi là Phan Thị Thế Hà, sinh năm 1949, hiện thường trú tại 34/2 Phú Đông, Chiên Dương Đa Chiên, Đà Lạt, Việt nam.

Kính gửi đơn này đến Bà hội trưởng xin cứu xét và can thiệp cho gia đình chúng tôi được định cư tại Hoa Kỳ.

Tổng cộng chồng tôi tên Hứa Văn Hồng, sinh năm 1948, tốt nghiệp khóa 2 Trường Đại học Chiên Dương chính trị tại Đà Lạt. Cấp bậc của cũng là Trung úy bị chức vụ trưởng ban 5 Chiên Dương chính trị. Được đại diện 2/203 tiểu khu Tuyên Đức, số quân 08/141834. Bị bắt ngày 02/05/1975 tại Sông, đã học tập cải tạo tại Hồng Kông & Sông Ngao ngày 13/07/1975.

Ở Hồng Kông chồng tôi bị binh nã và cầm tù, không thể cứu chữa được nên sau một thời gian tại trại giam, tôi về nhà chữa trị ngày 11/03/1976 (có giấy chứng nhận tại bệnh viện học tập), mặc dầu chạy chữa hết khả năng nhưng cuối cùng chồng tôi đã chết ngày 24/10/1978.

Hiện nay tôi vẫn sống độc thân nuôi 3 đứa con bằng nghề làm rẫy tại Đà Lạt một cách khó khăn mà không đủ ăn. Vì lý do nhân đạo và tương lai của đàn con chúng tôi, tôi xin Bà hội trưởng cứu xét, can thiệp sớm để mẹ con chúng tôi được sang định cư tại Hoa Kỳ.

Trân trọng

Hu

Phan Thị Thế Hà

T N chết
Hóa văn hống
Nô Phan thi
Thi Hã
Đã nạp Bangkok
10/28/90